

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM LAM SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DƯỢC PHẨM LAM SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAM SON PHARMACEUTICAL AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DƯỢC PHẨM LAM SƠN

2. Mã số doanh nghiệp: 0108914979

3. Ngày thành lập: 24/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 65, lô 5, khu đô thị Đền Lừ 2, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
2.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Cơ sở sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc	2100
3.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
4.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Bốc xếp hàng hóa	5224
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; -Giao nhận hàng hoá; -Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; -Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; -Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hoá nhằm mục đích bảo vệ hàng hoá trên đường vận chuyển, dỡ hàng hoá, lấy mẫu, cân hàng hoá;	5229
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất (trừ loại nhà nước cấm)	4669
9.	Bán buôn tổng hợp	4690

10.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế, mỹ. phẩm và vật phẩm vệ sinh trong cửa hàng chuyên doanh; -Cơ sở bán lẻ thuốc	4772
11.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
12.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
13.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
14.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá ô tô và xe có động cơ khác);	4513
15.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
16.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá);	4530
17.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá);	4541
18.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá);	4543
20.	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hoá; Môi giới mua bán hàng hoá;	4610
21.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Cơ sở bán buôn thuốc; -Cơ sở kinh doanh dịch vụ kiểm nghiệm thuốc; -Cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo quản thuốc; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: + Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; + Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; + Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; + Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào nhóm nào, sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác. + Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; + Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Dịch vụ đóng gói	8292
28.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI HOÀNG NGỌC	Khu 5, Xã Xuân Lộc, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	132014116	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000		
2	LÊ TÁ NGUYỄN	Thôn Vĩnh Quang, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	40,000	172636534	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	40,000		

3	VŨ TRỌNG ĐÀI	Thôn Nhuyễn Phú Lâm, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	30,000	038090017418
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	90.000	900.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ TRỌNG ĐÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/10/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038090017418

Ngày cấp: 05/06/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Nhuyễn Phú Lâm, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Nhuyễn Phú Lâm, Xã Tượng Lĩnh, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội